UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 512 /QĐ - CĐĐL

Lâm Đồng, ngày 25 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
V/v thành lập và biên chế các lớp hệ Cao đẳng khóa học 2024 – 2027

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

Căn cứ Quyết định số 753/QĐ-BLĐTBXH ngày 18/8/2022 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc sáp nhập Trường Cao đẳng Sư phạm Đà Lạt, Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Lâm Đồng vào Trường Cao đẳng Nghề Đà Lạt và đổi tên thành Trường Cao đẳng Đà Lạt;

Căn cứ Quyết định số 23/2023/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Đà Lạt;

Căn cứ Quyết định số 488/QĐ-CĐĐL về việc ban hành Quy chế tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng khối Giáo dục nghề nghiệp theo phương thức tích lũy tín chỉ của Trường Cao đẳng Đà Lạt;

Căn cứ chỉ tiêu đào tạo, kế hoạch đào tạo năm học 2024 - 2025 của Trường Cao đẳng Đà Lạt;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo trường Cao đẳng Đà Lạt.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay thành lập và biên chế các lớp hệ Cao đẳng khóa 2 (khóa học 2024– 2027) như sau:

TT	Tên lớp	Số sinh viên	Thời gian đào tạo (năm)
1	CĐ BVTV K2	16	3 năm
2	CĐ CNOT K2A	37	3 năm
3	CĐ CNOT K2B	40	3 năm
4	CĐ CNOT K2C	38	3 năm
5	CĐ CNOT K2D	39	3 năm
6	CĐ CNSH K2	12	3 năm
7	CĐ CNTT (UDPM) K2	24	2.5 năm
8	CĐ ĐCN K2	30	3 năm
9	CĐ KTCBMA K2	30	2.5 năm

10	CĐ KTDN K2	25	2.5 năm
11	CĐ QTKS K2	30	2.5 năm
12	CĐ QTDVDLLH K2	14	2.5 năm
13	CĐ TA K2	19	2.5 năm
	TỔNG CỘNG	**354**	

(Có danh sách sinh viên kèm theo quyết định)

Điều 2. Các sinh viên có tên trong điều 1, tiến hành học theo chương trình, kế hoạch được duyệt.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký, các ông (bà) Trưởng các phòng, khoa, GVCN và những sinh viên có tên trong điều 1 căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

Bùi Quang Sơn

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

BIÊN CHẾ LỚP CAO ĐẲNG BẢO VỆ THỰC VẬT K2

(Kèm theo Quyết định số 512 /QĐ-CĐĐL ngày 25 tháng 9 năm 2024)

TT	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	2466006	Nguyễn Ngọc Gia Bảo	Nam	06/08/2006	Tỉnh Lâm Đồng
2	2466046	Nròng Quang Bry	Nam	28/05/2004	Tỉnh Lâm Đồng
3	2466005	Trần Uy Định	Nam	27/08/2006	Tỉnh Ninh Thuận
4	2466050	Phan Nhật Hào	Nam	28/07/2006	Tỉnh Lâm Đồng
5	2466045	Võ Thanh Hoàng	Nam	22/05/2005	Tỉnh Lâm Đồng
6	2466043	Kră Jăn Ra Hum	Nam	12/12/2006	Tỉnh Lâm Đồng
7	2466044	Nguyễn Phi Hùng	Nam	16/08/2005	Tỉnh Đăk Nông
8	2466002	Nguyễn Văn Mạnh	Nam	01/09/2004	Tỉnh Lâm Đồng
9	2466038	Tráng Si Mông	Nam	18/10/2006	Tỉnh Lâm Đồng
10	2466039	Nguyễn Phúc Nguyên	Nam	01/11/1991	Tỉnh Lâm Đồng
11	2466032	Vũ Thị Yến Nhi	Nữ	24/04/2006	Tỉnh Lâm Đồng
12	2425031	Lê Phan Ngọc Phú	Nam	05/10/2006	Tỉnh Lâm Đồng
13	2466034	Trần Thị Thanh Thảo	Nam	09/12/2003	Tỉnh Đồng Nai
14	2466049	Trần Ngọc Thiện	Nam	08/12/2002	Tỉnh Đồng Nai
15	2466007	Cù Dưỡng Thiện Tịnh	Nam	04/10/2003	Tỉnh Lâm Đồng
16	2466001	Nguyễn Bá Tuấn Vỹ	Nam	19/11/2005	Tỉnh Lâm Đồng

Danh sách này có 16 HSSV.

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

BIÊN CHẾ LỚP CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ Ô TÔ K2A

(Kèm theo Quyết định số 512 /QĐ-CĐĐL ngày 25 tháng 9 năm 2024)

TT	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	2425097	Nguyễn Hoàng Bảo	Nam	11/01/2006	Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
2	2425112	K' Brát	Nam	06/04/2005	Tỉnh Lâm Đồng
3	2425016	Hà Hữu Chiến	Nam	01/11/2005	Tỉnh Lâm Đồng
4	2425058	Lò Nguyễn Bảo Đăng	Nam	05/11/2006	Tỉnh Lâm Đồng
5	2425035	Nguyễn Đức Công Danh	Nam	28/09/2006	Tỉnh Lâm Đồng
6	2425013	Lê Đức Tiến Đạt	Nam	14/01/2006	Tỉnh Lâm Đồng
7	2425029	Lê Tuấn Đạt	Nam	25/05/2003	Tỉnh Lâm Đồng
8	2425043	Nguyễn Phú Đạt	Nam	02/04/2006	Tỉnh Lâm Đồng
9	2425137	Ya Doanh	Nam	08/05/2006	Tỉnh Lâm Đồng
10	2425022	Nguyễn Công Đồng	Nam	04/08/2006	Tỉnh Bến Tre
11	2456007	Trần Anh Dũng	Nam	12/07/2006	Tỉnh Lâm Đồng
12	2425144	Phạm Hòa Giang	Nam	13/05/2004	Tỉnh Lâm Đồng
13	2425017	Ka Sã Rơ Jê Y Hải	Nam	24/03/2005	Tỉnh Lâm Đồng
14	2425004	Nguyễn Anh Hào	Nam	03/10/2004	Tỉnh Bình Định
15	2425008	Phong Nhật Hào	Nam	29/01/2006	Tỉnh Lâm Đồng
16	2425132	Trịnh Thiên Hoàng	Nam	13/04/2005	Tỉnh Lâm Đồng

17	2425026	Nguyễn Viết Hùng	Nam	08/10/2005	Tỉnh Lâm Đồng
18	2425015	Nguyễn Quốc Huy	Nam	22/04/2005	Tỉnh Lâm Đồng
19	2425018	Trần Gia Huy	Nam	15/06/2006	Tỉnh Lâm Đồng
20	2425019	Lê Nhật Huy	Nam	23/01/2006	Tỉnh Lâm Đồng
21	2425005	Đoàn Ngọc Khánh	Nam	28/9/2002	Tỉnh Gia Lai
22	2425009	Lê Anh Khoa	Nam	02/09/2006	Tỉnh Quảng Ngãi
23	2425037	Trần Tùng Lâm	Nam	09/03/2006	Tỉnh Sơn La
24	2425034	Nguyễn Văn Trường Lộc	Nam	05/10/2006	Tỉnh Lâm Đồng
25	2425142	Lâm Gia Long	Nam	23/10/2002	Tỉnh Lâm Đồng
26	2425135	Chơ Ru Yang Miên	Nam	10/09/2006	Tỉnh Lâm Đồng
27	2425146	Nguyễn Nhật Minh	Nam	02/01/2002	Tỉnh Lâm Đồng
28	2425141	Lường Đình Nguyên	Nam	27/06/2006	Tỉnh Thanh Hóa
29	2425024	K' Nhật	Nam	17/10/2006	Tỉnh Lâm Đồng
30	2425025	Dương Phương Phước	Nam	03/04/2006	Tỉnh Lâm Đồng
31	2425001	Bùi Văn K' Tài	Nam	09/11/2005	Tỉnh Lâm Đồng
32	2425011	Nguyễn Xuân Tài	Nam	04/06/2006	Tỉnh Lâm Đồng
33	2425020	Huỳnh Văn Thành	Nam	13/07/2006	Tỉnh Lâm Đồng
34	2425010	Huỳnh Xuân Trường	Nam	24/02/2006	Tỉnh Lâm Đồng
35	2425128	Vũ Trọng Tú	Nam	07/12/2004	Tỉnh Lâm Đồng
36	2425046	Kon Sa Ha Bảo Tuấn	Nam	08/09/2006	Tỉnh Lâm Đồng
37	2425021	Cung Đức Vinh	Nam	15/07/2006	Tỉnh Lâm Đồng

Danh sách này có 37 HSSV.

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

BIÊN CHẾ LỚP CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ Ô TÔ K2B

(Kèm theo Quyết định số 512 /QĐ-CĐĐL ngày 25 tháng 9 năm 2024)

TT	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	2425113	Đặng Yên Bình An	Nam	03/01/2006	Tỉnh Ninh Thuận
2	2425475	Phạm Bảo An	Nam	22/01/2005	Tỉnh Lâm Đồng
3	2425126	Nguyễn Nhật Thiên Ân	Nam	01/06/2006	Tỉnh Lâm Đồng
4	2425071	Nguyễn Thành Quốc Bảo	Nam	14/01/2006	Tỉnh Lâm Đồng
5	2425472	Nguyễn Phương Hải Đăng	Nam	24/02/2006	Tỉnh Lâm Đồng
6	2425038	Ngô Quốc Đạt	Nam	13/09/2006	Tỉnh Lâm Đồng
7	2425065	Nguyễn Hoàng Bảo Duy	Nam	23/11/2006	Tỉnh Lâm Đồng
8	2425138	Cơ Liêng Ellôs	Nam	15/10/2006	Tỉnh Lâm Đồng
9	2425151	K' Ti Gôn	Nam	17/01/2006	Tỉnh Lâm Đồng
10	2425150	K' Antonie Gưs	Nam	21/03/2006	Tỉnh Lâm Đồng
11	2425060	Nguyễn Anh Hải	Nam	27/01/2006	Thành phố Hà Nội
12	2425474	Kơ Dơng Ha Hậu	Nam	15/10/2006	Tỉnh Lâm Đồng
13	2425072	Lý Đức Hòa	Nam	11/12/2006	Tỉnh Lâm Đồng
14	2425042	Huỳnh Đức Hoàng	Nam	03/07/2006	Tỉnh Lâm Đồng
15	2425117	Trần Huy Hoàng	Nam	08/08/2006	Tỉnh Hải Dương
16	2425044	Kơ Sã Se Hun	Nam	05/11/2006	Tỉnh Lâm Đồng
17	2425066	Lưu Bảo Gia Huy	Nam	01/12/2006	Tỉnh Lâm Đồng

18	2425070	Quách Quang Huy	Nam	15/05/2006	Tỉnh Nam Định
19	2425050	Nguyễn Xuân Khang	Nam	29/01/2006	Tỉnh Lâm Đồng
20	2425149	Vũ Lê Trọng Khang	Nam	11/04/2006	Tỉnh Lâm Đồng
21	2425051	Nguyễn Văn Khánh	Nam	24/02/2006	Tỉnh Bình Định
22	2425055	Nguyễn Duy Khánh	Nam	14/04/2006	Tỉnh Lâm Đồng
23	2425057	Đinh Quang Khánh	Nam	08/08/2005	Tỉnh Lâm Đồng
24	2425012	Phạm Như Khôi	Nam	23/02/2006	Tỉnh Lâm Đồng
25	2425041	Bùi Xuân Khôi	Nam	14/04/2006	Tỉnh Lâm Đồng
26	2425056	La Mạnh Khôi	Nam	26/12/2006	Tỉnh Lâm Đồng
27	2425115	Nguyễn Nam Nguyên Khôi	Nam	05/01/2006	Tỉnh Hậu Giang
28	2425040	Lê Nguyễn Khánh Lâm	Nam	02/04/2006	Tỉnh Lâm Đồng
29	2425045	Quách Hoàng Bảo Lâm	Nam	06/03/2006	Tỉnh Lâm Đồng
30	2425148	Jơr Lơng Than Lực	Nam	13/09/2006	Tỉnh Lâm Đồng
31	2425062	Trần Mỹ	Nam	28/03/2006	Tỉnh Quảng Ngãi
32	2425129	Lê Hoài Nam	Nam	01/07/2005	Tỉnh Ninh Thuận
33	2425059	Trần Diệp Phong	Nam	17/11/2006	Tỉnh Lâm Đồng
34	2425061	Võ Hồ Tấn Phú	Nam	20/04/2006	Tỉnh Lâm Đồng
35	2425127	Liêu Hoàng Quốc Phú	Nam	14/06/2006	TP. Hồ Chí Minh
36	2425073	Đặng Hữu Phúc	Nam	01/02/2006	Tỉnh Lâm Đồng
37	2425063	Trần Anh Quân	Nam	25/09/2006	Tỉnh Lâm Đồng
38	2425039	Nguyễn Văn Thắng	Nam	14/09/2006	Tỉnh Lâm Đồng
39	2425116	K' Tình	Nam	20/04/2006	Tỉnh Lâm Đồng
40	2425067	Lưu Nguyễn Minh Triết	Nam	22/12/2006	Tỉnh Quảng Nam

Danh sách này có 40 HSSV.

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

BIÊN CHẾ LỚP CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ Ô TÔ K2C

(Kèm theo Quyết định số 512 /QĐ-CĐĐL ngày 25 tháng 9 năm 2024)

TT	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	2425103	Nguyễn Lạc An	Nam	25/01/2006	Tỉnh Lâm Đồng
2	2425090	Nguyễn Thế Anh	Nam	26/10/2006	Tỉnh Lâm Đồng
3	2445009	Nguyễn Thái Bảo	Nam	25/07/2006	Tỉnh Lâm Đồng
4	2425093	Trần Thái Bảo	Nam	09/07/2006	Tỉnh Lâm Đồng
5	2425087	K' Brựp	Nam	10/08/2005	Tỉnh Lâm Đồng
6	2425089	Da Gout Chil	Nam	08/05/2005	Tỉnh Lâm Đồng
7	2425106	Nguyễn Mạnh Đạt	Nam	14/12/2006	Tỉnh Lâm Đồng
8	2425108	Phạm Lê Anh Đông	Nam	10/01/2002	Tỉnh Lâm Đồng
9	2425036	K' Duy	Nam	05/05/2006	Tỉnh Lâm Đồng
10	2425074	Lê Huỳnh Khánh Duy	Nam	08/11/2006	Tỉnh Lâm Đồng
11	2425110	Huỳnh Hải	Nam	03/08/2005	Tỉnh Ninh Thuận
12	2425095	Ya Hiển	Nam	03/06/2006	Tỉnh Lâm Đồng
13	2425085	Nguyễn Duy Hiếu	Nam	09/05/2006	Tỉnh Lâm Đồng
14	2425096	Dương Huy Hoàng	Nam	06/02/2006	Tỉnh Lâm Đồng
15	2425124	Nguyễn Danh Bảo Hoàng	Nam	01/03/2006	Tỉnh Lâm Đồng
16	2425088	Nguyễn Ngọc Bảo Huy	Nam	16/02/2006	Tỉnh Bình Dương
17	2425094	Nguyễn Duy Khang	Nam	15/04/2006	Tỉnh Đồng Nai

18	2425102	Trần Trung Khánh	Nam	18/02/2006	Tỉnh Lâm Đồng
19	2425104	K' Kiệt	Nam	07/11/2006	Tỉnh Lâm Đồng
20	2425083	Pang Ting Mwil	Nam	02/09/2005	Tỉnh Lâm Đồng
21	2425131	Dương Hào Nam	Nam	18/12/2006	Tỉnh Lâm Đồng
22	2425122	K' Duy Nghi	Nam	08/05/2006	Tỉnh Lâm Đồng
23	2425123	Lưu Trọng Nghĩa	Nam	11/12/2004	Tỉnh Lâm Đồng
24	2425121	Nguyễn Cao Nguyên	Nam	03/10/2006	Tỉnh Đăk Nông
25	2425079	Ừng Vềnh Quốc Phong	Nam	08/05/2006	Tỉnh Lâm Đồng
26	2415019	Hồ Nguyễn Hoài Phong	Nam	15/03/2006	Tỉnh Lâm Đồng
27	2425139	Lã Thanh Phương	Nam	25/09/2005	Tỉnh Ninh Thuận
28	2425075	Hồ Nguyễn Anh Quân	Nam	15/09/2006	Tỉnh Lâm Đồng
29	2425100	Cao Nguyễn Anh Quân	Nam	26/10/2006	Tỉnh Lâm Đồng
30	2425101	Trần Vinh Quang	Nam	07/09/2006	Tỉnh Quảng Ngãi
31	2425078	Nguyễn Anh Quốc	Nam	07/04/2006	Tỉnh Ninh Thuận
32	2425098	Nguyễn Duy Sơn	Nam	28/04/2006	Tỉnh Lâm Đồng
33	2425140	Liêng Jrang Ha Thedamin	Nam	01/05/2006	Tỉnh Lâm Đồng
34	2425099	Lương Đình Thoại	Nam	24/07/2006	Tỉnh Lâm Đồng
35	2425076	Nguyễn Mạnh Tiến	Nam	05/01/2006	Tỉnh Lâm Đồng
36	2425082	Hín Đạt Tiến	Nam	18/08/2006	Tỉnh Lâm Đồng
37	2425105	Bùi Nguyễn Anh Tiến	Nam	22/01/2005	Tỉnh Lâm Đồng
38	2425479	Trần Văn Chương	Nam	10/11/1996	Tỉnh Lâm Đồng

Danh sách này có 38 HSSV.

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

BIÊN CHẾ LỚP CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ Ô TÔ K2D

(Kèm theo Quyết định số 512 /QĐ-CĐĐL ngày 25 tháng 9 năm 2024)

TT	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	2425133	Tống Phi An	Nam	08/01/2006	Tỉnh Lâm Đồng
2	2425476	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	Nam	12/07/2005	Tỉnh Lâm Đồng
3	2425480	Vũ Tiến Bảo	Nam	17/07/2006	Tỉnh Thái Nguyên
4	2425023	Nguyễn Viết Anh Quốc Dũng	Nam	21/08/2006	Tỉnh Lâm Đồng
5	2445013	Nguyễn Trần Xuân Dương	Nam	25/10/2006	Tỉnh Lâm Đồng
6	2425481	Nguyễn Mạnh Duy	Nam	04/09/2005	Tỉnh Lâm Đồng
7	2425028	Nguyễn Văn Khoa	Nam	05/05/2006	Tỉnh Lâm Đồng
8	2425086	Trần Quốc Kiên	Nam	22/11/2006	Tỉnh Lâm Đồng
9	2425030	Phạm Gia Lộc	Nam	20/10/2005	Tỉnh Lâm Đồng
10	2425134	Lê Cao Hoàng Nam	Nam	02/05/2006	Tỉnh Lâm Đồng
11	2425109	Vòng Hào Nguyên	Nam	06/01/2005	Tỉnh Lâm Đồng
12	2425478	Phan Minh Nhật	Nam	03/12/2003	Tỉnh Lâm Đồng
13	2425027	Voòng Trung Phát	Nam	29/07/2006	Tỉnh Lâm Đồng
14	2425007	Nguyễn Thái Nhật Quân	Nam	30/04/2006	Tỉnh Lâm Đồng
15	2425006	Võ Lê Minh Quang	Nam	29/10/2006	Tỉnh Lâm Đồng
16	2425047	Nguyễn Vinh Quang	Nam	30/10/2006	Tỉnh Quảng Ninh
17	2425048	Nguyễn Văn Quang	Nam	17/10/2005	Tỉnh Lâm Đồng

18	2425477	Nguyễn Nhật Quang	Nam	24/07/2006	Tỉnh Lâm Đồng
19	2425003	Lâm Đỗ Văn Tài	Nam	14/05/2005	Tỉnh Lâm Đồng
20	2425136	Hoàng Quốc Thái	Nam	11/11/2006	Tỉnh Lâm Đồng
21	2425068	Nguyễn Kế Thắng	Nam	18/02/2006	Tỉnh Ninh Thuận
22	2425002	Nguyễn Tự Thành	Nam	07/12/2003	Tỉnh Thanh Hóa
23	2425147	Trần Nguyễn Nhật Thiên	Nam	30/03/2005	Tỉnh Lâm Đồng
24	2425033	Nguyễn Quốc Thịnh	Nam	09/01/2006	Tỉnh Lâm Đồng
25	2425473	Bùi Đức Tiến	Nam	24/05/2006	Tỉnh Lâm Đồng
26	2425077	Lê Phúc Bảo Toàn	Nam	18/11/2006	Tỉnh Lâm Đồng
27	2425049	Phan Cảnh Minh Trí	Nam	25/10/2001	Tỉnh Lâm Đồng
28	2425118	Hoàng Ngọc Trí	Nam	23/02/2002	Tỉnh Đắk Lắk
29	2425120	Lê Văn Minh Trí	Nam	09/07/2005	Tỉnh Lâm Đồng
30	2425084	Trần Trọng Tú	Nam	14/01/2005	Tỉnh Lâm Đồng
31	2425111	Nguyễn Hoàng Tuấn Tú	Nam	25/09/2006	Tỉnh Quảng Ngãi
32	2425119	Phạm Mạnh Tuấn	Nam	07/07/2006	TP. Hồ Chí Minh
33	2425130	Phạm Xuân Tường	Nam	15/07/2006	Tỉnh Lâm Đồng
34	2425069	Rô Da K' Việt	Nam	17/03/2005	Tỉnh Lâm Đồng
35	2425081	Nguyễn Quang Vinh	Nam	16/01/2006	Tỉnh Lâm Đồng
36	2425143	Hoàng Ngọc Vinh	Nam	21/07/2006	Tỉnh Lâm Đồng
37	2425054	Trần Duy Vũ	Nam	09/01/2006	Tỉnh Bình Định
38	2425080	Ngô Vỹ Kỳ Vương	Nam	01/01/2006	Tỉnh Lâm Đồng
39	2425014	Trần Minh Vỹ	Nam	20/12/2006	Tỉnh Lâm Đồng

Danh sách này có 39 HSSV.

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

BIÊN CHẾ LỚP CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ SINH HỌC K2

(Kèm theo Quyết định số 512 /QĐ-CĐĐL ngày 25 tháng 9 năm 2024)

TT	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	2465003	Phạm Vũ Ánh	Nam	31/01/2005	Tỉnh Lâm Đồng
2	2465041	Trần Thị Quỳnh Chi	Nữ	16/10/2006	Tỉnh Tuyên Quang
3	2465036	Ka Dìs	Nữ	05/08/2006	Tỉnh Lâm Đồng
4	2465047	Trương An Khang	Nam	28/01/2001	Tỉnh Lâm Đồng
5	2465033	Lý Thị Kim Luyến	Nữ	29/01/2005	Tỉnh Lâm Đồng
6	2468004	Nguyễn Thị Kim Ngân	Nữ	25/05/2006	Tỉnh Lâm Đồng
7	2465040	Lê Đào Khánh Nghiêm	Nam	28/02/2004	Tỉnh Kiên Giang
8	2468037	Nguyễn Ngọc Bảo Như	Nữ	29/06/2006	Tỉnh Lâm Đồng
9	2465048	Trần Thị Kim Oanh	Nữ	09/03/2004	Tỉnh Lâm Đồng
10	2467035	Đỗ Tiến Quang	Nam	28/12/2005	Tỉnh Hà Tây
11	2465042	Liêng Jrang Ma Than	Nam	25/11/2006	Tỉnh Lâm Đồng
12	2465051	Võ Thảo Trinh	Nữ	01/01/2002	Tỉnh Ninh Thuận

Danh sách này có 12 HSSV.

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

BIÊN CHẾ LỚP CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN (UDPM) K2

(Kèm theo Quyết định số 512 /QĐ-CĐĐL ngày 25 tháng 9 năm 2024)

TT	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	2415023	Trần Công Hoài Ân	Nam	26/03/2005	Tỉnh Lâm Đồng
2	2415007	Nguyễn Hoàng Anh	Nam	01/09/2006	Tỉnh Lâm Đồng
3	2415008	Trần Nguyễn Bá Duy	Nam	29/12/2006	Tỉnh Lâm Đồng
4	2415010	Bùi Khánh Duy	Nam	19/08/2005	Tỉnh Lâm Đồng
5	2415024	Võ Minh Hải	Nam	03/12/2005	Tỉnh Lâm Đồng
6	2415011	Lê Văn Hào	Nam	16/01/2006	Tỉnh Lâm Đồng
7	2415022	Trần Phú Minh Hòa	Nam	19/11/2004	Tỉnh Lâm Đồng
8	2415021	Thái Việt Hoàng	Nam	09/12/2000	Tỉnh Lâm Đồng
9	2415003	Nguyễn Minh Khôi	Nam	21/09/2005	Tỉnh Lâm Đồng
10	2415012	Lý Thành Long	Nam	22/08/2005	Tỉnh Lâm Đồng
11	2415015	Nguyễn Văn Nguyên Minh	Nam	20/08/2005	Thành phố Đà Nẵng
12	2415020	Kră Jăn Ha Ju Nas	Nam	28/12/2006	Tỉnh Lâm Đồng
13	2415001	Lê Thành Nghĩa	Nam	29/11/2006	Tỉnh Lâm Đồng
14	2415009	Lý Phúc Nguyên	Nam	30/05/2006	Tỉnh Lâm Đồng
15	2415026	Vũ Hoàng Trung Nguyên	Nam	21/10/2006	Tỉnh Lâm Đồng

16	2416013	Nguyễn Hoàng Minh Nhật	Nam	28/11/2006	TP. Hồ Chí Minh
17	2415025	Lê Văn Đình Phúc	Nam	06/11/2006	Tỉnh Lâm Đồng
18	2415006	Đoàn Văn Quyết	Nam	12/12/2006	Tỉnh Lâm Đồng
19	2415004	Nguyễn Xuân Tấn	Nam	16/02/2006	Tỉnh Lâm Đồng
20	2415016	Phạm Cường Thịnh	Nam	09/05/2006	Tỉnh Lâm Đồng
21	2415017	Phạm Minh Thuận	Nam	18/09/2006	Tỉnh Lâm Đồng
22	2415005	Phạm Lê Xuân Trang	Nữ	01/02/2006	Tỉnh Lâm Đồng
23	2415002	Ngô Cẩm Trúc	Nữ	26/02/2004	Tỉnh Tây Ninh
24	2445015	Nguyễn Quang Việt	Nam	27/12/2005	Tỉnh Lâm Đồng

Danh sách này có 24 HSSV.

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

BIÊN CHẾ LỚP CAO ĐẲNG ĐIỆN CÔNG NGHIỆP K2

(Kèm theo Quyết định số 512 /QĐ-CĐĐL ngày 25 tháng 9 năm 2024)

TT	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	2445025	Rơ Ông Jô Áp	Nam	10/08/2005	Tỉnh Lâm Đồng
2	2445027	Đỗ Thái Bảo	Nam	18/09/2006	Tỉnh Lâm Đồng
3	2445004	Danh Tấn Đạt	Nam	21/08/2006	Tỉnh Bình Thuận
4	2445017	Nguyễn Văn Độ	Nam	28/03/2006	Tỉnh Lâm Đồng
5	2445008	Nguyễn Văn Đồng	Nam	04/01/2006	Tỉnh Lâm Đồng
6	2445012	Nguyễn Hoàng Anh Dũng	Nam	06/02/2006	Tỉnh Lâm Đồng
7	2445037	Đào Cảnh Dương	Nam	21/01/2006	Tỉnh Đắk Lắk
8	2445003	Lê Thanh Hậu	Nam	14/08/2001	Tỉnh Lâm Đồng
9	2445033	Đỗ Trung Hiếu	Nam	09/10/2005	Tỉnh Lâm Đồng
10	2445016	Nguyễn Văn Hoàng	Nam	26/08/2005	Tỉnh Nghệ An
11	2445001	Lê Văn Hùng	Nam	12/09/2005	Tỉnh Nghệ An
12	2445005	Trần Võ Anh Khoa	Nam	18/03/2006	Tỉnh Lâm Đồng
13	2445028	Trần Trung Kiên	Nam	02/03/2006	Tỉnh Lâm Đồng
14	2445010	Phạm Lê Tuấn Kiệt	Nam	16/09/2004	Tỉnh Ninh Thuận
15	2445024	Trượng Thành Lộc	Nam	04/11/2006	Tỉnh Ninh Thuận

16	2445020	Nguyễn Thành Lương	Nam	09/08/2006	Tỉnh Lâm Đồng
17	2445006	Nguyễn Sỹ Hùng Mạnh	Nam	03/10/2003	Tỉnh Lâm Đồng
18	2445034	Nguyễn Bùi Duy Minh	Nam	24/09/2003	Tỉnh Lâm Đồng
19	2445011	Ngô Nguyễn Bảo Nguyên	Nam	21/08/2006	Tỉnh Lâm Đồng
20	2445040	Rơ Glê Đa Niel	Nam	26/10/2004	Tỉnh Lâm Đồng
21	2445002	Nguyễn Hoàng Minh Quân	Nam	23/09/2004	Tỉnh Lâm Đồng
22	2445007	Mai Minh Tân	Nam	09/04/2006	Tỉnh Lâm Đồng
23	2456005	Cil TiGôn	Nam	30/05/2005	Tỉnh Lâm Đồng
24	2445039	Cil Troal	Nam	25/08/2022	Tỉnh Lâm Đồng
25	2445023	Lưu Quang Trưởng	Nam	25/06/2005	Tỉnh Ninh Thuận
26	2445038	K' Nrồng Tùng	Nam	21/07/2006	Tỉnh Lâm Đồng
27	2445014	Nông Văn Việt	Nam	05/01/2006	Tỉnh Bắc Giang
28	2445019	Trần Thanh Vũ	Nam	05/04/2006	Tỉnh Lâm Đồng
29	2445036	Nguyễn Minh Vương	Nam	13/10/2005	Tỉnh Lâm Đồng
30	2445035	Ngô Bảo Xuyên	Nam	18/01/2005	Tỉnh Bình Thuận

Danh sách này có 30 HSSV.

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

BIÊN CHẾ LỚP CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CHẾ BIẾN MÓN ĂN K2
(Kèm theo Quyết định số 512 /QĐ-CĐĐL ngày 25 tháng 9 năm 2024)

TT	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	2435030	Nguyễn Hải Anh	Nam	04/11/2006	Tỉnh Hà Tĩnh
2	2435117	Đồng Bùi Quang Anh	Nam	06/06/2005	Tỉnh Lâm Đồng
3	2435024	Kră Jẵn Dơn Biêh	Nam	03/02/2006	Tỉnh Lâm Đồng
4	2435047	Nguyễn Xuân Chính	Nam	28/01/2006	Tỉnh Lâm Đồng
5	2435007	Nguyễn Dương Công Chương	Nam	22/01/2005	Tỉnh Lâm Đồng
6	2435029	Nguyễn Hữu Đạt	Nam	16/11/2006	Tỉnh Nghệ An
7	2435040	Trịnh Tiến Đạt	Nam	09/11/2004	Tỉnh Lâm Đồng
8	2435128	Trần Hữu Khương Duy	Nam	14/06/2006	TP. Hồ Chí Minh
9	2435048	Dương Thị Hà	Nữ	12/09/2006	Tỉnh Hà Tĩnh
10	2425107	Nguyễn Quang Hùng	Nam	12/06/2006	Tỉnh Lâm Đồng
11	2435004	Ngô Gia Hưng	Nam	07/06/2006	Tỉnh Lâm Đồng
12	2435018	Ya Huy	Nam	08/10/2006	Tỉnh Lâm Đồng
13	2435013	Phạm Phú Đăng Khoa	Nam	25/07/2006	Tỉnh Lâm Đồng
14	2435044	Mai Gia Kiệt	Nam	20/04/2006	Tỉnh Lâm Đồng
15	2435111	Cil K' Lĩ	Nữ	06/03/2005	Tỉnh Lâm Đồng

16	2435110	Trần Thành Lộc	Nam	03/11/2006	Tỉnh Lâm Đồng
17	2435108	Jơr Lơng Ma Mỹ	Nữ	18/06/2006	Tỉnh Lâm Đồng
18	2435124	Ma Thị Nhanh	Nữ	20/02/2006	Tỉnh Đăk Nông
19	2435043	Nguyễn Mộng Kiều Nhi	Nữ	01/03/2006	Tỉnh Lâm Đồng
20	2435112	Triệu Dương Phi	Nam	19/07/2006	Tỉnh Đắk Lắk
21	2435033	Cil K' Poh	Nữ	25/01/2006	Tỉnh Lâm Đồng
22	2435010	Lê Phương Quốc	Nữ	20/07/2006	Tỉnh Lâm Đồng
23	2435003	Phạm Hiếu Thuận	Nam	24/12/2006	Tỉnh Lâm Đồng
24	2435011	Vy Thị Thu Thủy	Nữ	23/01/2006	Tỉnh Lâm Đồng
25	2435045	Rô Da Tín	Nam	04/02/2005	Tỉnh Lâm Đồng
26	2435008	Trần Minh Trí	Nam	16/10/2005	Tỉnh Lâm Đồng
27	2435038	Trần Minh Trường	Nam	22/9/2006	Tỉnh Ninh Thuận
28	2435042	Trần Xuân Trường	Nam	21/07/2006	Tỉnh Nam Định
29	2435028	Hoàng Anh Tuấn	Nam	26/3/2006	Tỉnh Đăk Nông
30	2445026	Hoàng Anh Vũ	Nam	17/04/2005	Tỉnh Đăk Nông

Danh sách này có 30 HSSV.

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

BIÊN CHẾ LỚP CAO ĐẲNG KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP K2

(Kèm theo Quyết định số 512 /QĐ-CĐĐL ngày 25 tháng 9 năm 2024)

TT	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	2456020	Nông Thanh Bình	Nam	01/01/2005	Tỉnh Đăk Nông
2	2455010	Phạm Văn Hải	Nam	30/04/1989	Tỉnh Lâm Đồng
3	2455023	Hồ Thị Tuyết Hạnh	Nữ	14/07/2002	Tỉnh Lâm Đồng
4	2455014	Lê Thị Hiền	Nữ	25/02/1998	Tỉnh Lâm Đồng
5	2456022	Nguyễn Hoàng Tuyết Hoa	Nữ	02/09/2005	Tỉnh Đắk Lắk
6	2455026	Bùi Sơn Hoàng	Nam	31/01/2005	Tỉnh Lâm Đồng
7	2455018	Nguyễn Tuyết Hồng	Nữ	29/11/2006	Tỉnh Lâm Đồng
8	2455006	Mai Vinh Khang	Nam	19/02/2006	Tỉnh Quảng Ngãi
9	2455027	Trịnh Thanh Mai	Nữ	08/11/2006	Tỉnh Lâm Đồng
10	2455019	Nguyễn Thị Kim Ngân	Nữ	30/11/2006	Tỉnh Lâm Đồng
11	2455017	Nguyễn Kiều Yến Nhi	Nữ	17/10/2006	Tỉnh Lâm Đồng
12	2455013	Nguyễn Ngọc Huỳnh Như	Nữ	24/08/2001	Tỉnh An Giang
13	2455008	Nguyễn Huỳnh Nhung	Nữ	25/09/2006	Tỉnh Lâm Đồng
14	2455024	Nguyễn Thị Hồng Oanh	Nữ	08/12/2006	Tỉnh Hà Tĩnh

15	2455021	Trần Thị Minh Phương	Nữ	05/09/2003	Tỉnh Lâm Đồng
16	2455025	Thào Seo Phương	Nam	05/05/2006	Tỉnh Lào Cai
17	2455004	Nguyễn Mai Quang Sơn	Nam	05/08/2004	Tỉnh Bình Thuận
18	2457003	Chế Kiều Thanh	Nữ	18/11/2006	Tỉnh Lâm Đồng
19	2455009	Bùi Phương Thư	Nữ	25/04/2006	Tỉnh Lâm Đồng
20	2455012	K' Ja Tịnh	Nam	14/08/2006	Tỉnh Lâm Đồng
21	2455002	Lê Hoàng Thiên Trân	Nữ	08/11/2005	Tỉnh Lâm Đồng
22	2455015	Bùi Thị Thanh Tuyền	Nữ	24/03/2005	Tỉnh Bình Phước
23	2455016	Nguyễn Quỳnh Phương Uyên	Nữ	16/01/2006	Tỉnh Lâm Đồng
24	2455028	Võ Lê Phương Uyên	Nữ	02/04/2001	Tỉnh Lâm Đồng
25	2455001	Hà Thanh Việt	Nam	01/10/1999	Tỉnh Lâm Đồng

Danh sách này có 25 HSSV.

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

BIÊN CHẾ LỚP CAO ĐẲNG QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN K2

(Kèm theo Quyết định số 512 /QĐ-CĐĐL ngày 25 tháng 9 năm 2024)

TT	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	2436001	Trần Thiện Anh	Nam	20/01/1997	Tỉnh Lâm Đồng
2	2437035	Vũ Thế Anh	Nam	02/07/2006	Tỉnh Lâm Đồng
3	2436019	Châu Trần Châu Bảo	Nam	18/03/2004	Tỉnh Bến Tre
4	2437387	Nguyễn Lê Nguyên Bảo	Nam	19/09/2024	Tỉnh Lâm Đồng
5	2437113	Nguyễn Phạm Thanh Bình	Nam	03/02/2005	Tỉnh Lâm Đồng
6	2437114	Nguyễn Lan Chi	Nữ	25/07/2004	Tỉnh Lâm Đồng
7	2437129	K' Thúy Cil	Nữ	08/07/2006	Tỉnh Lâm Đồng
8	2437119	Ha Đeo	Nam	23/10/2006	Tỉnh Lâm Đồng
9	2437123	Hồ Văn Đông	Nam	10/02/2005	Tỉnh Quảng Bình
10	2437385	Trương Thị Thùy Dung	Nữ	01/07/2005	Tỉnh Hà Tĩnh
11	2437109	Lê Vũ Duy Hoàng	Nam	18/12/2005	Tỉnh Lâm Đồng
12	2437116	Phan Gia Huy	Nam	11/03/2005	Tỉnh Khánh Hoà
13	2436006	Đậu Khánh Huyền	Nữ	26/03/2002	Tỉnh Lâm Đồng
14	2436015	Tăng Trần Dương Lành	Nam	29/07/2006	Tỉnh Lâm Đồng
15	2437386	Nguyễn Thị Hiền Lương	Nữ	20/01/2006	Tỉnh Quảng Nam

16	2436031	Nguyễn Thành Mẫn	Nam	12/06/2006	Tỉnh Ninh Thuận
17	2437020	Nguyễn Nhật Nam	Nam	04/06/2006	Tỉnh Lâm Đồng
18	2437046	Trần Bích Ngọc	Nữ	01/12/2005	Tỉnh Thừa Thiên-Huế
19	2455011	Phan Diễm Thanh Nhã	Nữ	21/01/2006	Tỉnh Lâm Đồng
20	2437037	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nữ	05/06/2006	Tỉnh Lâm Đồng
21	2437120	Nguyễn Hoàng Phúc	Nam	25/09/1994	TP. Hồ Chí Minh
22	2437005	Lê Thị Thảo Quyên	Nữ	02/10/2006	Tỉnh Lâm Đồng
23	2437115	Liêu Thị Minh Tâm	Nữ	25/04/2006	Tỉnh Lâm Đồng
24	2437016	Lê Thị Phương Thảo	Nữ	11/05/2006	Tỉnh Lâm Đồng
25	2437122	Nguyễn Thanh Trúc	Nữ	04/08/2003	Tỉnh Lâm Đồng
26	2410031	Võ Anh Tú	Nam	24/04/2006	Tỉnh Ninh Thuận
27	2437041	Diệp Từ Như Tuyết	Nữ	14/03/2006	Tỉnh Phú Yên
28	2437027	Nguyễn Trương Hoài Vũ	Nam	22/09/2004	Tỉnh Lâm Đồng
29	2437032	Tô Thị Kim Yến	Nữ	17/12/2006	Tỉnh Hậu Giang
30	2437126	Đặng Thị Mỹ Yến	Nữ	10/09/2006	Tỉnh Ninh Thuận

Danh sách này có 30 HSSV.

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

BIÊN CHẾ LỚP CAO ĐẲNG QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ LỮ HÀNH K2

(Kèm theo Quyết định số 512 /QĐ-CĐĐL ngày 25 tháng 9 năm 2024)

TT	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	2439127	Da Cat K' Diễn	Nữ	29/03/2005	Tỉnh Lâm Đồng
2	2439125	Trần Thanh Điền	Nam	12/09/1997	Tỉnh An Giang
3	2439017	Thang Nai Hành	Nữ	10/09/2006	Tỉnh Lâm Đồng
4	2439012	La Lan Thị Hiếu	Nữ	18/08/2004	Tỉnh Phú Yên
5	2439026	Hoàng Thanh Hưng	Nam	29/11/2006	Tỉnh Lâm Đồng
6	2439002	Phùng Quang Huy	Nam	16/06/2001	Tỉnh Lâm Đồng
7	2439384	Nguyễn Thị Liên	Nữ	02/01/2005	Tỉnh Bình Phước
8	2439118	Lương Thị Khánh Ly	Nữ	28/05/2001	Tỉnh Tuyên Quang
9	2439036	Trần Thị Quỳnh Như	Nữ	18/03/2005	Tỉnh Quảng Ngãi
10	2439039	Phan Thành Phú	Nam	17/04/2006	Tỉnh Tây Ninh
11	2439023	Nguyễn Xuân Quỳnh	Nữ	10/06/2005	Tỉnh Lâm Đồng
12	2439025	Rơ Yông Ka Thức	Nam	17/09/2005	Tỉnh Lâm Đồng
13	2439022	Mai Quốc Tịnh	Nam	31/10/2005	Tỉnh Lâm Đồng
14	2439034	Nguyễn Quang Tùng	Nam	14/07/2004	Tỉnh Lâm Đồng

Danh sách này có 14 HSSV.

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

BIÊN CHẾ LỚP CAO ĐẲNG TIẾNG ANH K2

(Kèm theo Quyết định số 512 /QĐ-CĐĐL ngày 25 tháng 9 năm 2024)

TT	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	2485011	Nguyễn Công Bền	Nam	19/07/2002	Tỉnh Nghệ An
2	2485019	Ngô Hoàng Dương	Nam	09/06/2006	Tỉnh Lâm Đồng
3	2485020	Liêng Jrang K' Gái	Nữ	09/04/2006	Tỉnh Lâm Đồng
4	2485001	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	Nữ	20/02/1995	Tỉnh Lâm Đồng
5	2485002	Trương Thị Hằng	Nữ	29/05/1997	Tỉnh Hà Tĩnh
6	2485006	Lại Thị Thu Hằng	Nữ	12/10/2006	Tỉnh Lâm Đồng
7	2437009	Ngô An Khương	Nam	21/07/2006	Tỉnh Sóc Trăng
8	2485003	Nguyễn Thị Lan	Nữ	22/10/1993	Tỉnh Lâm Đồng
9	2485007	Nguyễn Thị Thảo My	Nữ	01/06/2006	Tỉnh Lâm Đồng
10	2485014	Tou Tiang Ya Ngọc	Nam	20/05/2006	Tỉnh Lâm Đồng
11	2485005	Trương Thảo Nguyên	Nữ	27/04/2005	Tỉnh Gia Lai
12	2485012	Nguyễn Mai Uyển Nhi	Nữ	17/12/2003	Tỉnh Lâm Đồng
13	2485016	Cil K' Phương	Nữ	02/02/2004	Tỉnh Lâm Đồng
14	2485017	Nguyễn Chánh Hoàng Quân	Nam	07/07/2006	Tỉnh Lâm Đồng
15	2485009	Hồ Lâm Thành	Nam	13/08/2006	Tỉnh Lâm Đồng

16	2485010	Nguyễn Như Hảo Vân	Nữ	26/08/1999	Tỉnh Lâm Đồng
17	2485013	Bùi Thị Tường Vy	Nữ	02/05/2005	Tỉnh Lâm Đồng
18	2485015	Lưu Tường Vy	Nữ	04/12/2006	Tỉnh Lâm Đồng
19	2485018	Lơ Mu K' Xu-Hân	Nữ	16/05/2004	Tỉnh Lâm Đồng

Danh sách này có 19 HSSV.